

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định (Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 31/7/2021)

Kính gửi: Ủy ban Tư pháp của Quốc hội

Thực hiện Văn bản số 23/UBTP15 ngày 19/7/2021 của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về việc báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác kiểm sát, xét xử, thi hành án và công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo tình hình, kết quả trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/10/2020 đến 31/7/2021 cụ thể như sau:

A. VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO CHUNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA, ĐẤU TRANH CHỐNG VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TỘI PHẠM

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phòng ngừa, đấu tranh chống vi phạm pháp luật và tội phạm

UBND tỉnh đã chỉ đạo các lực lượng chức năng và các địa phương tổ chức thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết, điện chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Công an và Tỉnh ủy về thực hiện nhiệm vụ bảo đảm AN-TT, TTATGT, PCCC và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật¹. Chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021 và giai đoạn 2021 - 2025, trong đó đẩy mạnh thực hiện xây dựng nông thôn mới (01 huyện, 06 xã) và nông thôn mới nâng cao (08 xã) trong năm 2021; Ban Chỉ đạo 138 tỉnh ban hành Kế hoạch số 113/KH-BCĐ ngày

¹ Tăng cường chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 14/12/2020 về bảo đảm an ninh, trật tự Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Tết Nguyên đán Tân Sửu 2021; thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 14/12/2020 về việc thực hiện nhiệm vụ đảm bảo AN-TT trên địa bàn tỉnh năm 2021; tham mưu phối hợp xây dựng báo cáo tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; Báo cáo số 06-BC/TU ngày 21/12/2020 về sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh; báo cáo tổng kết tình hình phục vụ kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành án phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 31/12/2020 về tăng cường các biện pháp phòng ngừa tội phạm giết người trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 151/KH-BCĐ ngày 12/7/2021 của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác chuyên hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 170/QĐ-BCĐ ngày 29/7/2021 về chọn địa bàn xã, phường, thị trấn trọng điểm phức tạp về trật tự, an toàn xã hội đến chuyên hóa năm 2021.

15/01/2021 của Ban Chỉ đạo 138 tỉnh về công tác xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc năm 2021, gắn với chỉ đạo các cấp, các ngành và chính quyền địa phương tăng cường các hoạt động tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tổ chức xây dựng, nhân rộng các mô hình tự phòng, tự quản, tự bảo vệ về AN-TT⁽²⁾; Công văn số 7201/UBND-NC ngày 27/10/2020 về tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến hoạt động “tín dụng đen” trên địa bàn tỉnh; tăng cường phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; tăng cường quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; tăng cường các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, nhất là các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng, cơ sở sản xuất, kho hàng có nguy cơ về cháy, nổ trong khu dân cư... trên địa bàn tỉnh; ban hành Quyết định số 1115/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh. Ban Chỉ đạo 138 tỉnh ban hành các kế hoạch phòng, chống tội phạm về ma túy năm 2021, chương trình phòng chống mua bán người giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030, phòng, chống tội phạm năm 2021; chủ động ban hành nhiều văn bản chỉ đạo và duy trì các cuộc họp sơ, tổng kết đánh giá trên các lĩnh vực công tác đảm bảo AN-TT, TTATGT và kịp thời chỉ đạo các sở, ngành, chính quyền địa phương tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, phù hợp với địa bàn, tuyến, lĩnh vực quản lý về AN-TT. *Kết quả:* Lực lượng Công an tỉnh đã điều tra, làm rõ vụ 508/534 vụ⁽³⁾ vi phạm pháp luật về TTXH xảy ra trong kỳ, đạt 95,13%; thụ lý điều tra 1003 vụ - 1720 bị can (đều thuộc thẩm quyền Cơ quan điều tra); ra quyết định khởi tố mới 792 vụ - 1389 bị can (*không có vụ án - bị can nào khởi tố theo yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân*); kết thúc điều tra, chuyển Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp để truy tố 623 vụ - 1268 bị can và Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn: 01 vụ - 01 bị can; Viện Kiểm sát trả hồ sơ điều tra bổ sung: 18 vụ - 21 bị can (trong kỳ, đã kết luận chuyển Viện Kiểm sát: 03 vụ - 06 bị can). Viện kiểm sát nhân dân trả hồ sơ điều tra lại: 05 vụ - 14 bị can (trong kỳ, đã kết luận chuyển Viện Kiểm sát đề nghị truy tố: 01 vụ - 08 bị can). Tạm đình chỉ điều tra: 60 vụ - 19 bị can (quy định tại Điều 229 BLTTHS năm 2015). Đình chỉ điều tra: 17 vụ - 27 bị can (khoản 1 Điều 230 BLTTHS năm 2015: 14 vụ - 27 bị can, trong đó: căn cứ theo khoản 2 Điều 155 và Điều 157 BLTTHS năm 2015: 09 vụ - 20 bị can, căn cứ Điều 29 BLHS năm 2015: 02 vụ - 02 bị can; 03 vụ đình chỉ điều tra do hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên đình chỉ điều tra quy định tại Thông tư 02/2020/TTLT). Các án đình chỉ điều tra, tạm đình chỉ điều tra, án điều tra bổ sung, điều tra lại theo đúng quy định của pháp luật, không có vụ nào do oan, sai.

² Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 994 đơn vị thực hiện mô hình (156 cơ quan, 62 doanh nghiệp, 145 trường học, 631 khu dân cư).

³ Giết người: 07 vụ, cưỡng đoạt tài sản: 04 vụ; cướp tài sản: 10 vụ, cướp giật tài sản: 07 vụ, cố ý gây thương tích: 90 vụ, vô ý làm chết người: 07 vụ, trộm cắp tài sản: 226 vụ, lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 16 vụ, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 09 vụ, chứa mại dâm: 01 vụ; gây rối TTCC: 10 vụ; hiếp dâm người dưới 16 tuổi: 04 vụ; giao cấu với trẻ em từ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi: 17 vụ, bắt giữ người trái pháp luật: 02 vụ; hiếp dâm: 04 vụ; đánh bạc: 49 vụ; tổ chức đánh bạc: 02 vụ; hủy hoại tài sản hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản: 38 vụ; sử dụng giấy tờ giả: 01 vụ; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức: 01 vụ, chống người thi hành công vụ: 05 vụ, làm nhục người khác: 02 vụ; vô ý gây thương tích: 01 vụ; tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội: 04 vụ; tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng: 03 vụ; tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ: 04 vụ; dâm ô người dưới 16 tuổi: 06 vụ; đe dọa giết người: 01 vụ.

2. Công tác chỉ đạo phòng, chống đối với các hành vi vi phạm quy định phòng, chống dịch Covid-19, trong đó có hành vi lợi dụng dịch bệnh để trục lợi, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước

Quán triệt quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 và của Tỉnh ủy Bình Định, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản⁽⁴⁾ chỉ đạo các sở, ngành, hội đoàn thể và chính quyền địa phương tiếp tục quán triệt tinh thần “*chống dịch như chống giặc*”, thực hiện nghiêm túc các biện pháp giãn cách xã hội, chấp nhận thiệt hại về kinh tế để phòng, chống dịch và tổ chức thực hiện đảm bảo triển khai đồng bộ, xuyên suốt từ cấp tỉnh đến địa bàn cơ sở; trong đó, giao các ngành Công an, Sở Y tế, Sở Giao thông vận tải, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, UBND cấp huyện tăng cường lực lượng cho các chốt kiểm tra y tế phòng, chống dịch Covid-19 với phương châm “*không để lọt người, phương tiện về tỉnh mà không được quản lý*” nhằm đảm bảo ngăn chặn, phòng, chống dịch Covid-19 lây lan trên địa bàn tỉnh. Quá trình thực hiện, lực lượng Công an tỉnh đã phối hợp phát hiện, xử lý 1.355 trường hợp⁽⁵⁾ vi phạm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh (trong đó: 02 trường hợp Khởi tố vụ án hình sự “*làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người*”); phạt tiền: 1.978.100.000 đồng.

3. Công tác chỉ đạo quản lý nhà nước trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản; quản lý tài chính, sử dụng ngân sách, đấu thầu, đầu tư xây dựng cơ bản

UBND tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện các chỉ thị, kế hoạch về bảo đảm an ninh quốc gia phục vụ công tác chỉ đạo, lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh kinh tế nhằm thực hiện mục tiêu “*kép*” vừa phòng, chống dịch Covid-19 đạt hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội; chủ động chỉ đạo xử lý, giải quyết ổn định các vụ việc phức tạp liên quan đến AN-TT, an ninh kinh tế, trọng tâm là: Tổ chức sơ kết 04 năm thực hiện Nghị quyết 88/NQ-CP ngày 13/9/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 14/8/2017 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2017 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập kinh tế quốc tế*”; nhìn chung, một số lĩnh vực kinh tế đã có chuyển biến tích cực hơn so với cùng kỳ năm 2020⁶. Tuy nhiên: (1) Tình hình vi phạm pháp luật trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản vẫn còn xảy ra ở nhiều địa phương, trên nhiều lĩnh vực, tập trung chủ yếu vi phạm trên lĩnh vực khai thác khoáng sản trái phép⁽⁷⁾ (Một số doanh nghiệp, chủ đầu tư các cụm

⁴ Công điện số 06/CD-UBND ngày 23/6/2021, Công văn số 3711/UBND-VX ngày 24/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 30/7/2021 về việc thực hiện giãn cách xã hội trên phạm vi toàn tỉnh để phòng, chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ...

⁵ Số liệu tính từ ngày 26/6/2021 đến ngày 16/8/2021.

⁶ Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,46%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội tăng 7,2%; kim ngạch xuất khẩu tăng 22%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 158 USDD tăng 31%. Tổng thu ngân sách nhà nước tăng 35,3% so với cùng kỳ năm 2020.

⁷ Khai thác khoáng sản trái phép: 14 vụ (trong đó khai thác cát trái phép: 08 vụ); vi phạm quy định về quản lý chất thải nguy hại: 09 vụ...

công nghiệp chưa chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện không đúng nội dung hồ sơ môi trường đã được phê duyệt⁽⁸⁾, lợi dụng việc mở rộng mặt bằng để khai thác đất, đá trái phép, đặc biệt, tình trạng khai thác đất trái phép trong các khu, cụm công nghiệp có chiều hướng gia tăng); công tác thu gom, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường còn nhiều tồn tại, hạn chế⁽⁹⁾; tình trạng xâm chiếm đất rừng, khai thác rừng trái phép vẫn còn xảy ra tại một số địa phương. (2) Công tác chấp hành pháp luật trên lĩnh vực quản lý tài chính, sử dụng ngân sách, đấu thầu, đầu tư xây dựng cơ bản được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện và bước đầu có những chuyển biến đáng kể nhưng có lúc, có nơi còn một số tồn tại, hạn chế: Một số dự án không có hồ sơ pháp lý về môi trường nhưng đã triển khai thi công; lén lút thỏa thuận mua đất trái phép của dân ở gần dự án để san lấp mặt bằng; trong quá trình thi công không thực hiện đúng các biện pháp xử lý để giảm thiểu bụi, tiếng ồn, độ rung; chổ đất, đá, cát rơi vãi trên đường tiềm ẩn nhiều nguy cơ ô nhiễm môi trường, tiềm ẩn tai nạn giao thông, ảnh hưởng cuộc sống người dân; Công tác quản lý tài chính tại một số cơ quan, doanh nghiệp còn buông lỏng, dẫn đến đối tượng lợi dụng để chiếm đoạt tài sản¹⁰; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý nhà nước về kinh tế có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, xử lý và có giải pháp khắc phục những tồn tại trên lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản, khai thác bảo vệ rừng, quản lý lâm sản góp phần phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Công tác chỉ đạo quản lý nhà nước trên lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện về AN-TT (cầm đồ, game online...); vệ sinh an toàn thực phẩm; buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, kinh doanh phụ gia, hóa chất...

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kết luận số 45-KL/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư khóa XI về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông”; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm TTATGT và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2019 - 2020. Lực lượng Cảnh sát giao thông mở nhiều đợt cao điểm, chuyên đề bảo đảm TTATGT; bố trí 27.711 ca, 117.858 lượt CBCS tuần tra kiểm soát, lập biên bản xử lý 46.796 trường hợp, tạm giữ 7.508 phương tiện; tước giấy phép lái xe có thời hạn 5.802 trường hợp, phạt tiền 38,7 tỷ đồng; *so với cùng kỳ năm 2020*, lập biên bản giảm 10.859 trường hợp, tiền phạt tăng 1,9 tỷ đồng. Toàn tỉnh xảy ra 144 vụ tai

⁸ 20/43 cụm công nghiệp đã đi vào hoạt động nhưng chưa lập hồ sơ môi trường; 36/43 cụm công nghiệp chưa đầu tư đầy đủ các hạng mục về bảo vệ môi trường.

⁹ 09 vụ vi phạm quy định về quản lý chất thải nguy hại (Điều 236).

¹⁰ Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu đang thụ lý điều tra 03 vụ án liên quan đến lĩnh vực ngân hàng, gồm các vụ: “Lê Hữu Duy - Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra tại thành phố Quy Nhơn” (liên quan đến Vietcombank - CN Quy Nhơn), “Phạm Thị Thúy Vân - Lừa đảo CĐTTS xảy ra tại Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam - CN Phú Tài”; “Bùi Văn Luyến - Lừa đảo CĐTTS xảy ra tại BIDV Phú Tài”. Hành vi phạm tội của các đối tượng này là lợi dụng sự tin tưởng của người dân để đề nghị họ cho vay, mượn số tiền vay từ ngân hàng rồi chiếm đoạt; lập không các chứng từ để giải ngân; lập không các chứng từ để được hỗ trợ lãi suất.

nạn giao thông, làm chết 90 người, làm bị thương 94 người ⁽¹¹⁾; so với cùng kỳ năm 2020 giảm 05 vụ, giảm 07 người chết, tăng 07 người bị thương.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các mặt công tác quản lý hành chính về TTXH, nhất là UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản đây nhanh tiến độ xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và làm sạch dữ liệu dân cư đã đạt 99,6% (tổng số dữ liệu làm sạch đến ngày 16/6/2021 là 1.730.836/1.737.809). Chỉ đạo tăng cường kiểm tra, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này theo Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 25/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; thường xuyên tổ chức kiểm tra tại các cơ sở hoạt động kinh doanh có điều kiện về AN-TT để chấn chỉnh, khắc phục những sơ hở, thiếu sót. Ban hành nhiều văn bản chỉ đạo công tác tăng cường phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh; trong kỳ toàn tỉnh xảy ra 102 vụ cháy, gây thiệt hại về tài sản 17.662.000.000 đồng; so với cùng kỳ năm 2020 tăng 48 vụ cháy; xử lý vi phạm hành chính về an toàn phòng cháy, chữa cháy 06 trường hợp, với số tiền hơn 113,8 triệu đồng.

- Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tăng cường xử lý vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh tiềm ẩn phức tạp, tập trung chủ yếu: Vi phạm về vận chuyển, buôn bán thực phẩm không đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm; sử dụng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, nằm ngoài danh mục cho phép để chế biến thực phẩm; hoạt động giết mổ, vận chuyển, buôn bán gia súc, gia cầm và sản phẩm từ gia súc, gia cầm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có giấy chứng nhận kiểm dịch; nhiều cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn chưa tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm... gây tâm lý lo lắng và ảnh hưởng sức khỏe của dân. UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp với chính quyền địa phương kiểm tra, xử lý và có giải pháp khắc phục những tồn tại trên lĩnh vực môi trường góp phần phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Công tác phòng, chống tội phạm ma túy và quản lý, giáo dục người nghiện ma túy

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác tuyên truyền, đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy. Qua đó, Cơ quan Công an đã phát hiện, khởi tố 72 vụ - 188 bị can (So với cùng kỳ năm 2020, tăng 23 vụ - 100 bị can). Thu giữ: 0,0066 kg heroin; ma túy tổng hợp: 2,2053 kg. Từ đầu năm 2021 đến nay, tình hình tội phạm về ma túy gia tăng cả về tính chất nghiêm trọng, thành phần đối tượng, địa bàn và chủng loại ma túy; phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn, có sự cấu kết với các loại tội phạm hình sự, đặc biệt các đối tượng lợi dụng mạng xã hội (*facebook, zalo, telegram...*) để thiết lập các nhóm kín điều hành việc mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đáng chú ý, nổi lên tình trạng thanh thiếu niên tụ tập tại các quán bar, karaoke, cơ sở lưu trú để sử dụng trái phép

¹¹ Gồm: Va chạm giao thông: 35 vụ, bị thương 39 người; TNGT ít nghiêm trọng: 20 vụ, bị thương 27 người; TNGT nghiêm trọng: 87 vụ, làm chết 85 người, bị thương 26 người; TNGT rất nghiêm trọng: 01 vụ, làm chết 02 người; TNGT đặc biệt nghiêm trọng: 01 vụ, làm chết 03 người, bị thương 02 người.

chất ma túy, chủ yếu sử dụng ma túy tổng hợp và các chất kích thích có nguồn gốc thảo mộc như "Cỏ Mỹ" diễn ra phức tạp ở cả địa bàn thành thị và nông thôn, gây lo lắng trong Nhân dân. Trong kỳ, đã xử lý vi phạm hành chính 87 trường hợp sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền hơn 390,85 triệu đồng. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 1.034 người sử dụng ma túy có hồ sơ quản lý (Nam: 958 người; nữ: 76 người); có 60/159 xã, phường, thị trấn có người nghiện ma túy, không tăng, giảm so với cùng kỳ. Công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy được chính quyền và ngành chức năng thực hiện thường xuyên chặt chẽ.

6. Kinh phí thực hiện công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm

Căn cứ nguồn kinh phí Trung ương phân bổ hằng năm về thực hiện Chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống tội phạm và ma túy; hằng năm, UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh phối hợp Sở Tài chính tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các quyết định về việc phân bổ sử dụng kinh phí theo quy định. Trên tổng kinh phí được ngân sách Trung ương phân bổ, Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 138 tỉnh chủ động rà soát nhu cầu, cân đối nguồn kinh phí, phối hợp Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định phân bổ kinh phí cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ hằng năm. Ngoài kinh phí ngân sách Trung ương cấp, hằng năm UBND tỉnh đã kịp thời phân bổ từ nguồn kinh phí địa phương cho các đơn vị, địa phương đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ về phòng, chống tội phạm và phòng, chống ma túy. Trên cơ sở nguồn kinh phí được phân bổ, các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể của tỉnh và các địa phương tổ chức thực hiện chi và thanh, quyết toán theo đúng quy định. Ngoài ra, thực hiện Quyết định số 04/2019/QĐ-TTg ngày 22/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 3937/UBND-NC ngày 02/7/2021 về việc thành lập lại Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Bình Định, trong đó giao Công an tỉnh phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống tội phạm tỉnh Bình Định để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Một số cấp ủy, chính quyền, nhất là ở cơ sở chưa phát huy và làm đúng vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tội phạm; mối quan hệ phối hợp giữa các sở, ngành, hội đoàn thể, mặt trận, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự ở một số nơi chưa được chặt chẽ, đồng bộ.

2. Đối tượng phạm tội chủ yếu trong lứa tuổi thanh thiếu niên bị tác động bởi lối sống thực dụng, dễ mâu thuẫn bộc phát, sử dụng bạo lực để giải quyết, các nhóm thanh, thiếu niên côn đồ dùng hung khí đánh nhau gây thương tích, gây rối trật tự công cộng; vai trò của gia đình, nhà trường trong quản lý, giáo dục con em, học sinh, sinh viên chưa được quan tâm đúng mức.

3. Công tác quản lý nhà nước về TTXH còn nặng về hành chính, còn nhiều sơ hở để tội phạm lợi dụng hoạt động tội phạm; việc gắn kết giữa các sở, ngành trong phục vụ công tác phòng, chống tội phạm còn hạn chế, nhất là trong công tác

quản lý các cơ sở lưu trú, các quán bar, karaoke,... nên một số đối tượng hình sự, ma túy lợi dụng ẩn náu, hoạt động; tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên kể cả trong các cơ quan thực thi pháp luật.

4. Hệ thống văn bản pháp luật còn nhiều bất cập; tội phạm lợi dụng khoa học, công nghệ để hoạt động phạm tội ngày càng tăng, song việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong phòng, chống tội phạm chưa đáp ứng tình hình thực tiễn. Các quy định của pháp luật đảm bảo cho hoạt động của người thi hành công vụ, người tham gia vào công tác phòng, chống tội phạm chưa chặt chẽ, chưa phù hợp với tình hình thực tế, nên có lúc, có nơi chưa quyết liệt trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tình trạng thanh thiếu niên sử dụng chất gây nghiện ngày càng tăng, song việc xác định được là người nghiện và công tác lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện còn gặp nhiều khó khăn do những quy định bất cập so với thực tế.

5. Chế độ, chính sách đối với lực lượng làm công tác phòng, chống tội phạm, đặc biệt là lực lượng bán chuyên trách ở cơ sở chưa phù hợp với đặc thù công tác trong tình hình hiện nay. Kinh phí Trung ương phân bổ thực hiện Chương trình cho địa phương chưa đảm bảo phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các mục tiêu của Chương trình đề ra. Việc cân đối ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực khác để thực hiện Chương trình còn gặp nhiều khó khăn.

B. VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG

1. Việc thi hành Luật PCTN năm 2018

1.1. Ban hành kế hoạch triển khai, thi hành Luật PCTN

Thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 21/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật PCTN năm 2018 và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/5/2019 để chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các ngành, địa phương) phổ biến quán triệt, triển khai, thi hành kịp thời, nghiêm túc, toàn diện, đồng bộ, thống nhất những quy định của Luật PCTN năm 2018 và các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành của Chính phủ.

Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 16/5/2019 của UBND tỉnh về triển khai, thi hành Luật PCTN năm 2018 đã đề ra các nhiệm vụ trọng tâm là: phổ biến, quán triệt, truyền truyền, giáo dục sâu rộng Luật PCTN năm 2018 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới các văn bản, quy định để bảo đảm phù hợp với các quy định mới của Luật; triển khai, áp dụng thi hành kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất, bảo đảm có hiệu quả các quy định của Luật trong thực tiễn công tác PCTN tại địa phương.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, tất cả các ngành, địa phương trong tỉnh đã ban hành kế hoạch, chỉ đạo phổ biến quán triệt, tuyên truyền rộng rãi Luật PCTN năm 2018 trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tiễn để thực hiện các quy định của Luật trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý.

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã ban hành 124 văn bản để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của Luật PCTN năm 2018 và một số nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 159/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (gọi tắt là Chỉ thị số 10/CT-TTg).

Ngoài việc chỉ đạo triển khai, thi hành các quy định của Luật PCTN năm 2018, trong kỳ UBND tỉnh đã chỉ đạo tổng kết công tác PCTN trên địa bàn tỉnh từ khi thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN đến nay; tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020; tổng kết 5 năm công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; sơ kết 5 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; ban hành Văn bản số 7592/UBND-NC ngày 11/11/2020 chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/5/2021 chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021” (gọi tắt là Đề án 861/TTg) và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 về triển khai thực hiện Đề án Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong năm 2021, UBND tỉnh tiếp tục có Văn bản số 3219/UBND-NC ngày 01/6/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện một số hoạt động trọng tâm trong Đề án 861/TTg theo Văn bản hướng dẫn số 740/TTCP-PC ngày 12/5/2021 của Thanh tra Chính phủ.

Kết quả thực hiện trong kỳ, các ngành, địa phương đã tổ chức 93 lớp, hội nghị phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN cho 5.824 lượt cán bộ, công chức, viên chức và người dân; ngoài ra, đã phổ biến, tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp khác trong bối cảnh tuân thủ nghiêm các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các Trường THPT trên địa bàn tỉnh trong năm học 2020 - 2021 theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội trong PCTN

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục chú trọng chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong đó có các quy định mới của Luật PCTN năm 2018 nhằm tăng cường quan hệ phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan báo chí, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, Ban Thanh tra nhân dân, Tổ giám sát cộng đồng ở khu dân cư và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong công tác PCTN.

UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã đưa nội dung phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tham gia thực hiện nhiệm vụ phản biện, giám sát công tác PCTN vào trong Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp. Trong kế hoạch thực hiện Đề án 861/TTg giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, giáo dục, vận động, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ quản lý, người lao động tham gia, giám sát công tác PCTN tại các doanh nghiệp. Thông qua việc thực hiện Pháp lệnh Dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Mặt trận Tổ quốc các cấp đã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, Ban Thanh tra nhân dân, Tổ Giám sát cộng đồng ở khu dân cư phát huy vai trò, trách nhiệm giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật nói chung và pháp luật về PCTN nói riêng; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tham gia xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở.

Thời gian qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp đã triển khai thực hiện giám sát nhiều chuyên đề, nội dung có liên quan đến công tác PCTN như: giám sát việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn; việc kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức... Định kỳ 6 tháng và hằng năm, UBND tỉnh đã gửi báo cáo công tác PCTN đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để cung cấp thông tin, phục vụ nhiệm vụ phản biện, giám sát theo quy định.

Các cơ quan báo chí của địa phương và Trung ương đứng chân trên địa bàn tỉnh đã đưa nhiều tin, bài về việc các hoạt động PCTN và việc phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh, góp phần định hướng dư luận, củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về những nỗ lực và quyết tâm chính trị của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong công tác PCTN.

2. Công tác cải cách hành chính, các giải pháp đổi mới công nghệ quản lý và hạn chế thanh toán dùng tiền mặt

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 và 2021; trọng tâm là tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI); tăng cường cải cách thể chế, tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử; cải cách tài chính công, hạn chế thanh toán dùng tiền mặt; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của tỉnh giai đoạn 2011 - 2020; xây dựng và chỉ đạo triển khai Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2020 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Về công tác cải cách thể chế, trong kỳ, HĐND và UBND tỉnh đã ban hành 71 văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương nhằm hoàn thiện đồng bộ các thể chế kinh tế, hành chính, quy định về phân cấp, ủy quyền, cơ chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Việc xây dựng, thẩm tra, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục; bảo đảm công khai, minh bạch, đồng bộ, thống nhất, hợp pháp, hợp hiến, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Về công tác cải cách TTHC, thời gian qua, UBND tỉnh đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, đề án để chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác rà soát, đánh giá, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, cắt giảm, đơn giản hóa, công bố công khai, tăng cường thực hiện các TTHC trên môi trường điện tử, kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tính đến nay, toàn tỉnh có 2.011 TTHC đang có hiệu lực¹², đã được cập nhật, vận hành, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong đó có 384 thủ tục mức độ 3 và 4. Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết đúng hạn ở 3 cấp: tỉnh, huyện và xã đạt tỷ lệ bình quân 98,77%, trong đó số hồ sơ TTHC do các sở, ban, ngành của tỉnh tiếp nhận tập trung một đầu mối tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 99,50%.

Về công tác cải cách tổ chức bộ máy, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo hoàn thành Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc sắp xếp tinh gọn các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số

12. Trong tổng số 2.011 TTHC đang có hiệu lực: cấp tỉnh có 1.493 thủ tục, cấp huyện có 356 thủ tục, cấp xã có 162 thủ tục; 118 thủ tục liên thông cùng cấp, 18 thủ tục liên thông giữa các cấp chính quyền; 48 thủ tục đã tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến; 100% TTHC đã được phê duyệt Quy trình nội bộ, được điện tử hóa.

120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện sắp xếp tinh gọn cơ cấu bên trong các cơ quan hành chính; rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Đề án vị trí công chức, viên chức, gắn với thực hiện tinh giản biên chế phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế các cơ quan, đơn vị theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về việc làm và biên chế công chức; tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, phân cấp, ủy quyền và cơ chế phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh...

Công tác cải cách tài chính công; đổi mới công nghệ quản lý, hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền điện tử tiếp tục được UBND tỉnh chú trọng chỉ đạo thực hiện¹³. Đến nay, Hệ thống văn phòng điện tử được triển khai tại 21/21 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 11/11 UBND cấp huyện và 159/159 UBND cấp xã. 21/21 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, 11/11 UBND cấp huyện và 105/159 UBND cấp xã đã hoàn thành việc xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015. Việc hạn chế thanh toán dùng tiền mặt tiếp tục được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện, góp phần thay đổi tích cực thói quen sử dụng tiền mặt trong hoạt động thanh toán của người dân, doanh nghiệp, giảm chi phí liên quan đến tiền mặt, giảm tỷ lệ tiền mặt trong lưu thông; nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước, minh bạch hóa các hoạt động thanh toán và thu nhập cá nhân, góp phần vào công tác PCTN và tội phạm kinh tế trên địa bàn tỉnh¹⁴.

3. Việc công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Thời gian qua, UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục chú trọng chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nơi làm việc, trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị, nhất là trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí như: việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản, quản lý tài chính và ngân sách nhà nước, công tác tổ chức cán bộ, huy động và quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân và các lĩnh vực khác theo quy định. Nội dung, hình thức, phạm vi, thời gian công khai được thực hiện theo đúng quy định.

UBND các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai, giải trình kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp của HĐND cùng cấp về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quyết toán, dự toán ngân

13. UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 26/11/2020 về chuyên đề số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 5360/QĐ-UBND, ngày 29/12/2020 về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định (Phiên bản 2.0), Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền.

14. UBND tỉnh đã có Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2018 – 2020; Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 25/8/2020 về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

sách nhà nước; danh mục các dự án và việc phân bổ vốn đầu tư công; quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên, khoáng sản; việc phân bổ chỉ tiêu biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, việc ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề liên quan khác. UBND tỉnh và tất cả các ngành, địa phương đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các chính sách, pháp luật và việc thực hiện chính sách, pháp luật; các TTHC, văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan đến quyền, lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên Cổng/Trang thông tin điện tử và các hình thức khác theo quy định.

3.1. Công khai trong việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 20/8/2018 về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; Quyết định số 1567/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 về việc ban hành Danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh; công khai kịp thời, đầy đủ các quyết định của UBND tỉnh phê duyệt dự toán và kế hoạch mua sắm tập trung tài sản công, việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Theo thẩm quyền, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có quản lý, sử dụng tài sản nhà nước đã ban hành cụ thể các quy chế, quy định để thực hiện nghiêm túc việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của Luật Đấu thầu, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, các nghị định của Chính phủ và thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3.2. Công khai trên lĩnh vực quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản

UBND các cấp đã thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai danh mục các dự án, kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm tại các kỳ họp HĐND cùng cấp; công khai đầy đủ các quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, dự toán, công tác đấu thầu, tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên Cổng/Trang thông tin điện tử và bằng các hình thức khác theo quy định.

3.3. Công khai trên lĩnh vực quản lý tài chính và ngân sách nhà nước

UBND tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai quyết toán, dự toán và tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hằng năm tại các kỳ họp HĐND cùng cấp; công bố công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND các cấp và cơ quan tài chính cùng cấp; đồng thời thực hiện công khai bằng các hình thức phù hợp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách. Các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nghiêm túc việc công khai quyết toán, dự toán ngân sách và tình hình thực hiện dự toán của cơ quan, đơn vị trên Trang thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư số

90/2018 ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính và tại Hội nghị cán bộ, công chức hàng năm theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ¹⁵.

3.4. Công khai trên lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ

UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trên lĩnh vực công tác tổ chức cán bộ theo các quy định hiện hành của Đảng và Nhà nước. Trong kỳ, UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã báo cáo công khai tại kỳ họp của HĐND cùng cấp việc phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ; đồng thời đăng tải quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và của các địa phương¹⁶. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh cũng đã thực hiện nghiêm túc việc công khai quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

Công tác tuyển dụng công chức, viên chức, người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương thực hiện công khai cụ thể các thông tin, quy định về hồ sơ thủ tục, số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, vị trí việc làm theo từng ngạch, bậc công chức, viên chức... bằng các hình thức niêm yết tại Trụ sở làm việc, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ và của các ngành, địa phương. Công tác giám sát, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình thực hiện quy trình, thủ tục tuyển dụng được tăng cường nhằm bảo đảm cho việc tuyển dụng công khai, minh bạch, dân chủ, cạnh tranh, công bằng, đúng pháp luật; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm. Công tác quy hoạch, bầu cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đã được UBND tỉnh và các ngành, địa phương chỉ đạo, tổ chức thực hiện bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng ngành, địa phương, đơn vị. Qua thực hiện chưa để phát sinh dư luận tiêu cực, khiếu nại, tố cáo phức tạp¹⁷.

15. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài chính mở chuyên mục trên Trang Thông tin điện tử của Sở để công khai đầy đủ quyết toán, dự toán và tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương; công khai tài chính các doanh nghiệp nhà nước, tình hình nợ của chính quyền địa phương; kết quả đấu thầu mua sắm tập trung...

16. UBND tỉnh đã công khai Quyết định số 5279/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp; chỉ tiêu lao động hợp đồng theo Nghị Định số 68/2000/NĐ-CP năm 2021. Theo đó, tổng số biên chế công chức, số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập được giao trong năm 2021 là 29.219 người, trong đó biên chế công chức là 2.199 người; biên chế các đơn vị sự nghiệp là 27.020 người, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 764 người.

17. Kết quả trong năm 2020, UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện việc tuyển dụng qua thi tuyển, xét tuyển 120 công chức hành chính; 650 viên chức ngành giáo dục; bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại 30 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở; 10 cán bộ lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước; 10 cán bộ cấp phòng và tương đương; giải quyết chế độ nghỉ hưu đối với 14 cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp sở; nâng bậc lương thường xuyên và trước thời hạn 480 trường hợp...

3.5. Công khai, minh bạch trên một số lĩnh vực khác

Ngoài những lĩnh vực nêu trên, trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các chính sách, pháp luật và việc thực hiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực khác theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các quy định của pháp luật khác có liên quan, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nơi làm việc, nhất là những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; công khai việc thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, việc huy động và quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, nhất là huy động đóng góp để hoạt động từ thiện, thực hiện các công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; công khai tài chính và việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước tại các doanh nghiệp; công khai các hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. UBND tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã đã thực hiện nghiêm túc việc công khai báo cáo công tác PCTN hằng năm tại kỳ họp HĐND cùng cấp theo quy định của Luật PCTN năm 2018...

4. Việc xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trong kỳ, HĐND và UBND tỉnh đã chỉ đạo tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 71 văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa, hoàn thiện các chính sách, chế độ, định mức, tiêu chuẩn phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý những hành vi tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo Thanh tra tỉnh theo dõi, nắm tình hình, kiến nghị xử lý những trường hợp tặng quà, nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Qua theo dõi, nắm tình hình, chưa phát hiện vi phạm.

Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, qua đó phát hiện kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm; thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi sai quy định¹⁸.

5. Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Văn bản số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1107/UBND-NC ngày 04/3/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương ban hành kế hoạch để chỉ đạo phổ biến quán triệt, triển khai thực hiện việc kiểm

18. Trong kỳ, các ngành, địa phương đã tiến hành 40 cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn tại 52 cơ quan, tổ chức, đơn vị, kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 261 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm, nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với 01 cá nhân có liên quan; chưa phát hiện sai phạm đến mức phải bị xử lý.

soát tài sản, thu nhập lần đầu đối với người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Kết quả có 975 cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 đối với 9.056 cán bộ, công chức, viên chức, đạt tỷ lệ 100% số cơ quan, tổ chức, đơn vị và 100% số người có nghĩa vụ kê khai theo quy định

6. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương phổ biến quán triệt, tổ chức thực hiện, tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN, trong đó có quy định về quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị (Điều 20 Luật PCTN) nhằm bảo đảm tính liêm chính, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ được giao. Hằng năm, nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện việc yêu cầu cán bộ, đảng viên viết cam kết và thực hiện nghiêm túc cam kết không tham nhũng, lãng phí, gắn với việc thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 05/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 11/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu về cải cách hành chính và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; UBND tỉnh đã chỉ đạo Tổ Kiểm tra công vụ của tỉnh tăng cường thường xuyên công tác kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy chế văn hóa công sở, quy định về đạo đức, văn hóa giao tiếp, quy tắc ứng xử, trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh của tổ chức và công dân. Kết quả trong năm 2021, Tổ Kiểm tra công vụ của tỉnh đã tiến hành kiểm tra tại 41 lượt cơ quan, tổ chức, đơn vị, qua đó đã kiến nghị chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế; chưa phát hiện trường hợp vi phạm đến mức phải bị xử lý.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu, quyết liệt, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCTN; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới; kịp thời xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Trong kỳ, các ngành, địa phương đã tiến hành 40 cuộc kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu tại 52 cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và

PCTN, qua đó đã chỉ đạo kiểm điểm rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế; chưa phát hiện vi phạm đến mức phải bị xử lý.

7. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

Tiếp tục thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, các nghị định của Chính phủ và quy định của các bộ, ngành Trung ương, trong kỳ, các ngành, địa phương đã chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với 131 cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp, gắn với việc tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức đã được cấp thẩm quyền phê duyệt để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

8. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về tham nhũng

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã tiếp nhận, chỉ đạo tiến hành kiểm tra, xác minh, giải quyết theo thẩm quyền 301/348 vụ khiếu nại (đạt tỷ lệ 86,49%) và 27/27 vụ tố cáo (đạt tỷ lệ 100%). Qua giải quyết các khiếu nại, tố cáo, đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 4.507 triệu đồng, 941 m² đất; thu hồi về cho Nhà nước 86 triệu đồng; chỉ đạo kiểm điểm, xử lý đối với 04 cá nhân. Qua giải quyết tố cáo đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 01 vụ/01 đối tượng có dấu hiệu tội phạm, liên quan đến hành vi tham nhũng; chưa phát hiện tham nhũng qua giải quyết khiếu nại¹⁹.

9. Tình hình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước tại địa phương

Trong kỳ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan phối hợp với các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ phổ biến, tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn thực hiện pháp luật về PCTN cho cán bộ lãnh đạo, quản lý và người lao động tại các doanh nghiệp trong khung khổ thực hiện Đề án 861/TTg trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 – 2021; chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai việc nắm thông tin, tình hình về các công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội có huy động các khoản đóng góp của Nhân dân để hoạt động từ thiện trên địa bàn tỉnh để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện việc áp dụng phù hợp các biện pháp PCTN trong các doanh nghiệp, tổ chức ngoài khu vực nhà nước theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Trong kỳ, Công an các cấp đã phát hiện, khởi tố, điều tra 01 vụ án kinh tế, tham nhũng tại 01 doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước²⁰.

Luật PCTN năm 2018 đã thể chế hóa, cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng từng bước mở rộng hoạt động PCTN ra khu vực ngoài nhà nước nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác PCTN trong tình hình hiện nay. Tuy nhiên, đây là vấn đề

19. Vụ tố cáo ông Trần Văn Đông, chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có hành vi nhận số tiền 90 triệu đồng của 03 công dân.

20. Vụ tham ô và lợi dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản tại Công ty TNHH Thương mại Thu Hương.

mới; phạm vi, đối tượng áp dụng thực hiện tương đối rộng, trong khi chưa biên cán bộ chuyên trách tham mưu, đề xuất của Thanh tra tỉnh về công tác PCTN còn ít; đồng thời cũng chưa có sự hướng dẫn cụ thể của các cơ quan Trung ương nên quá trình triển khai thực hiện còn khó khăn, lúng túng, vướng mắc.

II. CÔNG TÁC PHÁT HIỆN VÀ XỬ LÝ HÀNH VI THAM NHŨNG

1. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước và công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác thường xuyên công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước và công tác tự kiểm tra của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Điều 55, 56 của Luật PCTN năm 2018, kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận, các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và hoạt động giám sát trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, nơi làm việc. Chưa phát hiện tham nhũng qua kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước và công tác tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 70 cuộc thanh tra hành chính và 1.024 lượt kiểm tra, thanh tra chuyên ngành trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, phát hiện các sai phạm về kinh tế 10.507 triệu đồng và 159.899 m² đất các loại; đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 7.919 triệu đồng và 2.724 m² đất các loại; kiến nghị xử lý khác về kinh tế (ghi thu, ghi chi, giảm trừ quyết toán...) 2.588 triệu đồng và 157.175 m² đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý đối với 07 tập thể và 17 cá nhân có liên quan; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật 02 vụ có dấu hiệu tội phạm, liên quan đến hành vi tham nhũng²¹. Thanh tra chuyên ngành đã ban hành 1.652 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 57 tổ chức và 1.595 cá nhân với số tiền phạt 5.691 triệu đồng. Trong kỳ, chưa phát hiện tham nhũng qua hoạt động của Kiểm toán nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; qua giải quyết tố cáo và các hoạt động khác

Trong kỳ, qua giải quyết tố cáo, Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đã phát hiện, chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật 01 vụ/01 đối tượng có dấu hiệu tội phạm, liên quan đến hành vi tham nhũng²². Chưa tiếp nhận, phát hiện hành vi tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về tham nhũng và qua các hoạt động khác.

21. Hai (02) vụ việc tham nhũng phát hiện qua thanh tra gồm: Huyện Tây Sơn thanh tra tại Ban Quản lý Cấp và thoát nước huyện phát hiện đơn vị chi không có chứng từ, không qua sổ sách kế toán, nhân viên Ban Quản lý thu tiền nước của khách hàng nhưng không nộp vào quỹ với tổng số 1.039.892.597 đồng. Huyện Phù Mỹ thanh tra quy trình, thủ tục cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An; phát hiện việc cấp Giấy chứng nhận vượt diện tích 2.724 m² có dấu hiệu tội phạm.

22. Vụ tố cáo ông Trần Văn Đông, chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có hành vi nhận số tiền 90 triệu đồng của 03 công dân, đã chuyển hồ sơ cho Công an thành phố Quy Nhơn tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng

Trong kỳ, Cơ quan điều tra Công an các cấp trên địa bàn tỉnh đã thụ lý điều tra 04 vụ, 06 bị can phạm tội tham nhũng, trong đó kỳ trước chuyển sang 01 vụ, 03 bị can; khởi tố mới 03 vụ, 03 bị can. Đã kết thúc điều tra, chuyển hồ sơ sang Viện Kiểm sát nhân dân có thẩm quyền đề nghị truy tố 01 vụ, 03 bị can; tiếp tục điều tra 03 vụ, 03 bị can²³. Trong kỳ, chưa có vụ án tham nhũng được truy tố, xét xử.

5. Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng

Trong kỳ, qua hoạt động thanh tra, giải quyết tố cáo của công dân, các ngành, địa phương đã phát hiện, kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật 03 vụ việc có dấu hiệu tội phạm, liên quan đến hành vi tham nhũng với tổng giá trị tiền, tài sản bị thiệt hại 1.129.000.000 đồng, 2.724 m² đất. Kết quả đã thu hồi trong quá trình xử lý kết quả thanh tra, giải quyết tố cáo 2.724 m² đất và 1.039.000.000 đồng, đạt tỷ lệ 92,03% số tiền phải thu hồi. Trong quá trình điều tra các vụ án tham nhũng, Cơ quan điều tra đã thu hồi được 509.000.000 đồng trong tổng số tiền bị thiệt hại phải thu hồi trên 1.243.966.858 đồng, đạt tỷ lệ 40,92%.

6. Việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Qua thanh tra, giải quyết tố cáo phát hiện các vụ việc tham nhũng nêu trên, các ngành, địa phương hiện nay đang chờ kết luận chính thức của Cơ quan điều tra có thẩm quyền để tiến hành xem xét, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi xảy ra hành vi tham nhũng theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

7. Về tổ chức, hoạt động và công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị có chức năng chống tham nhũng tại địa phương

Thời gian qua, cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan có chức năng chống tham nhũng phát huy vai trò nòng cốt, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

Thời gian qua, Thanh tra tỉnh và Thanh tra cấp huyện, cấp sở thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp chỉ đạo, quản lý nhà nước về công tác PCTN trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Tại Thanh tra tỉnh đã thành lập Phòng Thanh tra 4 theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và Bộ Nội vụ tại Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08/9/2014 để tham mưu, giúp Chánh Thanh tra tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh trong công tác PCTN. Tại Thanh tra sở và Thanh

23. Trong đó: Kỳ trước chuyển sang 01 vụ, 03 bị can phạm tội tham ô tài sản và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh. Khởi tố mới 03 vụ, 03 bị can gồm: Vụ Trần Thanh Thảo phạm tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản tại Trường THCS thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước; vụ Hồ Thị Cẩm Lệ phạm tội tham ô tài sản xảy ra tại BQL Cấp thoát nước huyện Tây Sơn; vụ Nguyễn Thị Hồng Thắm phạm tội tham ô tài sản và lợi dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Công ty TNHH Thương mại Thu Hương. Đến nay, đã kết thúc điều tra, chuyển hồ sơ sang Viện KSND có thẩm quyền đề nghị truy tố vụ tham ô tài sản và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra tại UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Thạnh.

tra cấp huyện phân công 01 công chức kiêm nhiệm, giúp Chánh Thanh tra huyện, Chánh Thanh tra sở thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác PCTN.

Công an tỉnh đã sáp nhập Đội hướng dẫn điều tra tội phạm về kinh tế và Đội Điều tra tội phạm về tham nhũng thành Đội điều tra tội phạm về kinh tế và tham nhũng thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, tham nhũng, buôn lậu. Viện KSND tỉnh đã sắp xếp, kiện toàn 12 đơn vị cấp phòng thành 10 đơn vị, trong đó có 02 đơn vị cấp phòng trực tiếp thực hiện phát hiện, xử lý tham nhũng và 11 Viện KSND cấp huyện. TAND tỉnh tiếp tục chăm lo kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường biên chế, phương tiện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức, Thẩm phán thuộc TAND cấp tỉnh và cấp huyện đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Tại Ban Nội chính Tỉnh ủy có Phòng Theo dõi công tác PCTN; tại các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã thành lập Tổ giúp việc về công tác nội chính và PCTN gồm cán bộ lãnh đạo các cơ quan: Văn phòng cấp ủy, Ủy ban kiểm tra, Công an, Viện KSND, TAND, Thanh tra, Ban Chỉ huy quân sự, Phòng Tư pháp và Chi cục Thi hành án dân sự do lãnh đạo Văn phòng cấp ủy làm Tổ trưởng có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, chỉ thị, pháp luật về công tác nội chính và PCTN. Hiện nay, các cơ quan chức năng có liên quan nói trên đã xây dựng và thực hiện thường xuyên Quy chế phối hợp công tác và trao đổi thông tin liên quan đến công tác nội chính và PCTN phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan.

Việc chấp hành pháp luật trong việc chuyển hồ sơ các vụ việc có dấu hiệu tội phạm, liên quan đến hành vi tham nhũng giữa Cơ quan thanh tra, Cơ quan điều tra và Viện KSND các cấp trong thời gian qua được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Thông tư liên tịch số 03/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP-TTCTP ngày 18/10/2018 của Viện KSND Tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Thanh tra Chính phủ quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Cơ quan thanh tra trong việc trao đổi thông tin về tội phạm và giải quyết kiến nghị khởi tố được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra. Hiện nay, các cơ quan Thanh tra, Công an, Viện KSND cấp tỉnh và cấp huyện trên địa bàn tỉnh đã xây dựng Quy chế cụ thể để thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các cơ quan, trong đó có công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo quy định.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua trên một số lĩnh vực từng bước được kiềm chế; số vụ việc tham nhũng được phát hiện, xử lý giảm so cùng kỳ năm 2020, tính chất tương đối ít phức tạp, nghiêm trọng²⁴, tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, diễn biến phức tạp, nhất là trên các lĩnh vực: quản lý,

24. Cùng kỳ năm 2020, Cơ quan điều tra Công an các cấp trên địa bàn tỉnh đã khởi tố, điều tra 07 vụ, 15 bị can phạm các tội về tham nhũng và chức vụ với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại 5.261.862.077 đồng. Viện KSND tỉnh đã truy tố 01 vụ, 02 bị can. TAND tỉnh và huyện đã đưa ra xét xử 02 vụ/03 bị cáo phạm tội tham nhũng.

sử dụng đất đai, khai thác tài nguyên; quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản; quản lý tài chính và ngân sách ngân sách, tín dụng ngân hàng, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công, giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp...

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do cơ chế, chính sách, pháp luật trên một lĩnh vực quản lý nhà nước chưa được xây dựng đồng bộ, hoàn thiện, phù hợp với tình hình thực tiễn, nhất là trên các lĩnh vực kinh tế. Tinh thần trách nhiệm, trình độ, năng lực quản lý, điều hành và ý thức chấp hành chính sách, pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa theo kịp yêu cầu phát triển; một bộ phận suy thoái về tư tưởng, chính trị, sa sút phẩm chất đạo đức, chạy theo lối sống thực dụng.

2. Đánh giá công tác hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua tiếp tục được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các ngành quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết. Nhiều biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ được chỉ đạo thực hiện đồng bộ, bài bản, có hiệu quả hơn so với trước. Tình hình tiêu cực, tham nhũng trên một số lĩnh vực từng bước được kiềm chế. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, tự kiểm tra nội bộ đã tập trung trọng tâm vào các ngành, lĩnh vực, địa bàn có nguy cơ phát sinh tham nhũng. Công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng được tiến hành khẩn trương, đúng tiến độ, đúng pháp luật. Hiệu quả thu hồi tiền, tài sản tham nhũng có chuyển biến tích cực.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua còn một số mặt tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc cần chấn chỉnh, khắc phục đó là: Hiệu quả công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN nhìn chung chưa cao so với yêu cầu. Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa tập trung chỉ đạo thường xuyên, kiên quyết, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch công tác PCTN hằng năm. Việc triển khai thực hiện một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN năm 2018 còn lúng túng, nhất là việc triển khai áp dụng các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước. Công tác giám sát, tự kiểm tra nội bộ của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế...

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc nêu trên là do: Người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý. Công tác tham mưu, quản lý nhà nước về PCTN của cơ quan Thanh tra cấp sở và cấp huyện chưa đáp ứng kịp yêu cầu của tình hình thực tiễn do thiếu biên chế chuyên trách. Việc hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới tuy có quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao so với yêu cầu. Một số quy định mới của Luật PCTN năm 2018 chưa được các cơ quan Trung ương hướng dẫn cụ thể nên việc triển khai thực hiện còn lúng túng.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ, có hiệu quả các hoạt động trọng tâm thực hiện Đề án 861/TTg trong năm 2021. Chỉ đạo tổng kết việc thực hiện Đề án 861/TTg trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 – 2021 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Thanh tra Chính phủ. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đưa nội dung PCTN vào giảng dạy trong các trường Trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh trong năm học 2021 - 2022. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về PCTN theo quy định.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN

Chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, bảo đảm có hiệu quả các nhiệm vụ, biện pháp phòng ngừa tham nhũng, trọng tâm là biện pháp phòng ngừa đã được quy định cụ thể trong Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ, Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Gắn việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng với việc quán triệt thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các ngành phải gương mẫu, quyết liệt, coi trách nhiệm chỉ đạo công tác PCTN là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, giám sát, kiểm tra để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

3. Chỉ đạo tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra phát hiện, xử lý các vụ việc, người có hành vi tham nhũng

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thanh tra theo kế hoạch; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật; chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đồng thời thực hiện tốt công tác bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Chú trọng thực hiện thường xuyên công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng. Thực hiện kiên quyết các biện pháp thu hồi tiền, tài sản tham nhũng.

4. Tăng cường quản lý nhà nước; quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ, các đoàn thể, cơ quan báo chí và Nhân dân trong PCTN

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN, tập trung vào việc ban hành văn bản chỉ đạo; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN. Tăng cường quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan trong công tác PCTN, nhất là trong việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời chú trọng thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, phát hiện xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan chuyên trách về PCTN. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận, các đoàn thể, cơ quan báo chí, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp và Nhân dân giám sát, tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về PCTN theo quy định của pháp luật.

Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và phòng, chống tham nhũng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Ủy ban Tư pháp của Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11, K18.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh